ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP MÔN LỊCH SỬ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Câu 1. Vai trò của Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc trong việc thành lập Đảng CSVN?

- 1. Hoàn cảnh lịch sử
- Năm 1858, thực dân Pháp nổ súng xâm lược Việt Nam. từng bước thiết lập bộ máy thống trị, đẩy nhân dân ta vào cảnh khốn cùng.
- Trong bối cảnh đó, nhiều phong trào yêu nước diễn ra mạnh mẽ nhưng tất cả đều thất bại. Cách mạng Việt Nam rơi vào tình trạng khủng hoảng về đường lối cứu nước.
 - Với lòng yêu nước và căm thù giặc sâu sắc, năm 1911, NAQ ra đi tìm đường cứu nước
- Khác với những người yêu nước đương thời, NAQ quyết định sang phương Tây để xem xét, tìm hiểu.
 - Năm 1917, CM tháng 10 Nga thành công đã ảnh hưởng sâu sắc đến NAQ.
- Tháng 7/1920, NAQ đọc bản Sơ thảo lần thứ nhất những luận cương về vấn đề dân tộc và thuộc địa của Lênin trên báo Nhân đạo. Luận cương đã giúp Nguyễn Ái Quốc đi đến khẳng định: *muốn cứu nước và giải phóng dân tộc không có con đường nào khác con đường CMVS*.
- Tháng 12/1920, NAQ bỏ phiếu tán thành gia nhập Quốc tế thứ 3 và tham gia sáng lập Đảng CS Pháp.
- Từ khi trở thành chiến sĩ cộng sản, Nguyễn Ái Quốc đã tích cực hoạt động chuẩn bị về tư tưởng, chính trị và tổ chức cho sự ra đời của Đảng CSVN.
 - 2. Nội dung
 - a. Sự chuẩn bị về tư tưởng
- Từ nước ngoài, Nguyễn Ái Quốc đã viết và gửi sách báo, tài liệu về Việt Nam để truyền bá con đường cứu nước mới.
- Các tác phẩm, bài viết của Người đã tố cáo những tội ác của bọn TD Pháp đối với nhân dân Việt Nam cũng như nhân dân các nước thuộc đia.
- Khẳng định chỉ có chủ nghĩa cộng sản mới giải phóng được dân tộc và nhân dân lao động khỏi ách nô lệ.
 - Kêu gọi nhân dân đứng lên đánh đổ chế độ thuộc địa.
 - b. Sự chuẩn bị về chính trị
- Trong quá trình truyền bá tư tưởng cứu nước mới, những luận điểm cơ bản về đường lối chính trị đã được NAQ nêu ra, thể hiện rõ nét trong cuốn *Đường cách mạng:*
- 1) Mục tiêu của cách mạng là đánh đổ thực dân Pháp và phong kiến tay sai, giải phóng dân tộc gắn với giải phóng nhân dân lao động.
 - 2) Lực lượng cách mạng bao gồm toàn bộ dân chúng, trong đó công nông là gốc

- 3) Phương pháp đấu tranh là phương pháp cách mạng bạo lực
- 4) Trong khi tranh dấu cần liên hệ chặt chẽ với cách mạng thế giới
- 5) Để thành công trước hết phải có đảng cách mạng, đảng đó phải lấy chủ nghĩa Mác Lênin làm nòng cốt.
 - c. Sự chuẩn bị về tổ chức
- Tháng 11/1924, NAQ từ Liên Xô đến Quảng Châu (Trung Quốc) tiếp xúc với những người Việt Nam yêu nước.
- Tháng 6/1925, NAQ thành lập Hội Việt Nam cách mạng Thanh niên với nòng cốt là Cộng sản đoàn. Ra báo Thanh niên làm cơ quan ngôn luận.
- Từ 1925 đến 1927, mở nhiều lớp huấn luyện chính trị nhằm đào tạo đội ngũ cán bộ cho cách mạng..
- Đến năm 1929, trước sự phân hóa của HVNCMTN, NAQ đứng ra triệu tập Hội nghị hợp nhất các tổ chức Cộng sản tại Hương Cảng (Trung Quốc) từ ngày 6-1 đến 7-2/1930.
- Dưới sự chủ trì của NAQ, Hội nghị đã tán thành chủ trương hợp nhất các tổ chức cộng sản thành Đảng Cộng sản Việt Nam.
 - 3. Ý nghĩa:
- Đảng CSVN ra đời là một tất yếu lịch sử, là kết quả của sự sàng lọc khắt khe của chính lịch sử.
- Đảng ra đời là sản phẩm của sự kết hợp giữa chủ nghĩa Mác Lênin với phong trào công nhân và phong trào yêu nước.
- Đảng ra đời còn là kết quả của sự chuẩn bị tích cực, chu đáo, sáng tạo của lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc.

Câu 2: Hoàn cảnh, nội dung, ý nghĩa bản Cương Lĩnh chính trị đầu tiên. So sánh bản cương lĩnh với Luận cương chính trị?

- 1. Hoàn cảnh lịch sử:
- Trước sự ra đời và hoạt động riêng rẽ của các tổ chức cộng sản, cuối năm 1929, Nguyễn Ái Quốc từ Xiêm về Hương Cảng (Trung Quốc) triệu tập hội nghị hợp nhất các tổ chức cộng sản thành một chính Đảng duy nhất.
- Hội nghị thảo luận và thông qua các văn kiện Chính cương văn tắt; Sách lược vắn tắt; Chương trình và Điều lệ vắn tắt của Đảng. Các văn kiện đó hợp nhất thành Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng.
 - 2. Nội dung cương lĩnh:

- Phương hướng chiến lược: Làm tư sản dân quyền cách mạng và thổ địa cách mạng để tiến tới xã hội cộng sản
 - Nhiệm vụ:
- + Về chính trị: đánh đổ đế quốc thực dân Pháp và bọn phong kiến làm cho nước Việt Nam được hoàn toàn độc lập; dựng ra chính phủ công nông binh, tổ chức quân đội công- nông.
- + Về kinh tế: thủ tiêu các thứ quốc trái, thu hết sản nghiệp lớn của đế quốc giao cho chính phủ công nông binh làm quản lý, tịch thu ruộng đất của đế quốc làm của công và giao cho dân cày nghèo, mở mang công nghiệp và nông nghiệp, miễn thuế cho dân cày nghèo, thi hành luật ngày làm 8 giờ.
- + Về văn hóa xã hội: dân chúng được tự do tổ chức, nam nữ bình quyền, phổ thông giáo dục theo hướng công nông hóa.
- Lực lượng cách mạng: bao gồm công nhân, nông dân là lực lượng cách mạng chính, phải hết sức lôi kéo tiểu sư sản, trí thức, trung nông; đối với phú nông, trung tiểu địa chủ và tư sản dân tộc chưa rõ mặt phản cách mạng thì lợi dụng, ít nhất là trung lập họ.
- Phương pháp cách mạng: phải tiến hành bằng phương pháp bạo lực, không cải lương, thỏa hiệp.
 - Lãnh đạo cách mạng: giai cấp vô sản là lực lượng lãnh đạo thông qua Đảng cộng sản.
- Về đoàn kết quốc tế: phải đoàn kết với các dân tộc bị áp bức và giai cấp vô sản thế giới, nhất là giai cấp vô sản Pháp.
 - 3. Ý nghĩa:
 - Là cương lĩnh giải phóng dân tộc đúng đắn và sáng tạo.
- Là ngọn cờ đoàn kết toàn Đảng, toàn dân, là vũ khí sắc bén của những người cộng sản Việt Nam trước kẻ thù.
- Thể hiện sự nhận thức, vận dụng đúng đắn chủ nghĩa Mác-Lênin vào thực tiễn cách mạng Việt Nam.
 - 4. Sự khác nhau với Luận Cương chính trị
- Tháng 4/1930, đồng chí Trần Phú được Quốc tế cộng sản cử về Việt Nam hoạt động, được bổ sung vào Ban Chấp hành Trung ương cùng ban Thường vụ chuẩn bị cho Hội nghị lần thứ nhất.
- Từ ngày 14 đến 11/10/1930, Hội nghị lần thứ nhất Ban Chấp hành Trung ương Đảng họp tại Hương Cảng (Trung Quốc), thống nhất đổi tên Đảng cộng sản Việt Nam thành Đảng Cộng sản Đông Dương, thông qua Luận cương chính trị mới do đồng chí Trần Phú, soạn thảo.
 - Nội dung của luận cương thống nhất với Cương lĩnh chính trị ở những vấn đề cơ bản..
 - Có 2 điểm khác với Cương lĩnh:

- + Không nhận thấy mâu thuẩn dân tộc là mâu thuẫn chủ yếu nên chưa xác định giải phóng dân tộc là nhiệm vụ hàng đầu mà nhấn mạnh đấu tranh giai cấp, cách mạng ruộng đất.
- + Chỉ xác định công nhân và nông dân là lực lượng cách mạng, chưa đánh giá đúng vai trò và khả năng cách mạng của các giai cấp khác để có chính sách liên minh thích hợp..
 - Sự khác nhau này là hạn chế so với Cương lĩnh.

Câu 3: Hoàn cảnh lịch sử, nội dung cơ bản và ý nghĩa Hội nghị Trung ương 8 (tháng 5/1941) của Đảng Cộng sản Đông Dương?

- 1. Hoàn cảnh lịch sử:
- Tháng 9/1939 chiến tranh thế giới thứ 2 bùng nổ. Thực dân Pháp thi hành chính sách cai trị thời chiến làm cho mâu thuẫn giữa nhân dân ta với thực dân Pháp hết sức gay gắt.
- Tháng 11/1940, Nhật xâm lược nước ta, thực dân Pháp đầu hàng, câu kết với Nhật. Nhân dân ta phải chịu cảnh một cổ hai tròng
 - Hoàn ảnh đó đặt ra yêu cầu phải có đường lối đấu tranh thích hợp.
 - 2. Nội dung Hội nghị.
- Xác định mâu thuẫn dân tộc giữa nhân dân Việt Nam với đế quốc Pháp Nhật là mâu thuẫn chủ yếu nhất đòi hỏi phải được giải quyết lúc này.
 - Tạm gác nhiệm vụ cách mạng ruộng đất, tập trung đấu tranh giành độc lập
 - Thành lập Mặt trận Việt Minh, tập hợp rộng rãi mọi lực lượng để giành độc lập
- Giải quyết vấn đề dân tộc trong khuôn khổ từng nước Đông Dương, thi hành chính sách dân tộc tự quyết
- Xúc tiến chuẩn bị khởi nghĩa vũ trang, ra sức phát triển lực lượng sẵn sàng cho một cuộc khởi nghĩa từng phần tiến lên tổng khởi nghĩa.
- Sau khi cách mạng thành công sẽ thành lập nước Việt Nam DCCH, một hình thức nhà nước của chung toàn thể dân tộc
 - 3. Ý nghĩa:
- Chủ trương chuyển hướng chỉ đạo chiến lược cách mạng của Đảng tại Hội nghị đã hoàn chỉnh sự thay đổi chiến lược, khắc phục những điểm còn chưa thống nhất trước đó.
- Là ngọn cờ dẫn đường cho nhân dân ta tiến lên giành thắng lợi trong sự nghiệp đánh Pháp đuổi Nhật, giành độc lập trong cách mạng tháng Tám năm 1945.

Câu 5: Nguyên nhân bùng nổ và nội dung đường lối kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược 1946-1954?

1. Nguyên nhân bùng nổ

- Với dã tâm xâm lược nước ta một lần nữa, thực dân Pháp đã có những hành động trắng trợn, vi phạm các điều đã kí kết với chính phủ ta. Mặc dù chúng ta đã nhân nhượng nhưng thực dân Pháp càng lấn tới.
- Từ cuối tháng 10/1946 thực dân Pháp liên tiếp bội ước, thực hiện các hành động quân sự chuẩn bị kịch bản cho cuộc đảo chính
- Ngày 18/12/1946, Pháp đưa tối hậu thư, đặt thời hạn là 24 giờ ngày 19/12/1946 quân Pháp sẽ nổ súng.
- Không thể nhân nhượng được nữa, Trung ương Đảng họp tại Vạn Phúc Hà Đông đã quyết định phát động *Toàn quốc kháng chiến*.
 - 2. Nội dung đường lối kháng chiến:
- Xác định mục đích tiến hành kháng chiến là đánh bọn thực dân Pháp xâm lược, giành độc lập và thống nhất
- Nhiệm vụ của cuộc kháng chiến là kế tục sự nghiệp Cách mạng tháng Tám, hoàn thành GPDT, củng cố và mở rộng chế độ cộng hòa dân chủ
- Đường lối kháng chiến là dựa trên sức mạnh của toàn dân, tiến hành chiến tranh nhân dân, toàn dân, toàn diện, lâu dài, dựa vào sức mình là chính
 - Triển vọng kháng chiến tuy lâu dài, gian khổ, khó khăn song nhất định thắng lợi.
 - 3. Ý nghĩa:
 - Đường lối k/c công bố sớm cho thấy sự chủ động, không bất ngờ trước tình hình.
 - Mang lại niềm tin cho toàn đảng, toàn dân vào thắng lợi của cuộc kháng chiến

Câu 6: Hoàn cảnh lịch sử, nội dung vàý nghĩa đường lối cách mạng Việt Nam do Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ III của Đảng tháng 9/1960 đề ra?

- 1. Hoàn cảnh lịch sử
- Miền Bắc nước ta được hoàn toàn giải phóng, thế và lực của cách mạng đã lớn mạnh hơn sau 9 năm kháng chiến.
 - Ở niền Nam, đế quốc Mỹ thay chân Pháp âm mưu chia cắt lâu dài đất nước ta.
 - Đất nước bị chia làm 2 miền với 2 chế độ chính trị xã hội khác nhau.
 - 2. Nội dung

Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ III của Đảng (9/1960) đã xác định:

- Nhiệm vụ chung: Tăng cường đoàn kết toàn dân, kiên quyết đấu tranh giữ vững hòa bình. đẩy mạnh CMXHCN ở miền Bắc, đồng thời đẩy mạnh CM DTDCND ở miền Nam, thực hiện thống nhất nước nhà
 - Nhiệm vụ của mỗi miền:

- + CM XHCN có nhiệm vụ xây dựng miền Bắc trở thành căn cứ địa vững mạnh, hậu phương lớn để cung cấp sức người sức của cho tiền tuyến miền Nam đánh thắng đế quốc Mỹ.
- + CM DTDCND ở miền Nam có nhiệm vụ đánh thắng đế quốc Mỹ, hoàn thành giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước.
 - Vị trí và vai trò của mỗi miền:
- + CM XHCN ở miền Bắc có vai trò quyết định nhất do có nhiệm vụ xây dựng tiềm lực và bảo vệ căn cứ địa của cả nước, hậu thuẫn cho CM miền Nam, chuẩn bị cho cả nước đi lên CNXH về sau.
- + CM dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam: có vai trò quyết định trực tiếp trong công cuộc chống Mỹ cứu nước, giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc.
 - Mối liên hệ của cách mạng hai miền:
- + Mỗi miền đều có nhiệm vụ khác nhau, vai trò, vị trí khác nhau nhưng có mối liên hệ mật thiết với nhau.
- Con đường thống nhất đất nước:kiên trì con đường hòa bình thống nhất theo tinh thần Hiệp nghị Giơ-ne-vơ, sẵn sàng thực hiện hiệp thương tổng tuyển cử hòa bình thống nhất đất nước những cũng sẵn sàng đối phó với âm mưu của kẻ thù.
- Triển vọng của cách mạng: là cuộc đấu tranh gay go, gian khổ, phức tạp và lâu dài nhưng nhất định thắng lợi
 - 3. Ý nghĩa
- Việc tiến hành đồng thời 2 chiến lược cách mạng là sự vận dụng đúng đắn và sáng tạo lý luận chủ nghĩa Mác- Lênin trong điều kiện cụ thể ở Việt Nam.
- Thể hiện sự độc lập, tự chủ của Đảng trong việc xử lý những vấn đề chưa có tiền lệ, vừa đúng với thực tiễn.

Câu 7. Hoàn cảnh lịch sử, nội dung và ý nghĩa đường lối kháng chiến chống Mỹ cứu nước của Đảng thể hiện trong Hội nghị lần thứ 11 (3-1965) và lần thứ 12 (12-1965)?

- 1. Hoàn cảnh lịc sử.
- Mỹ thực hiện chiến lược chiến tranh cục bộ ở miền Nam, đồng thời mở cuộc chiến tranh phá hoại ra miền Bắc.
- Tình hình nửa nước có chiến tranh, nửa nước có hòa bình chuyển thành cả nước có chiến tranh.
 - 2. Nội dung đường lối.

- *Mục tiêu:* Động viên lực lượng cả nước kiên quyết đánh bại cuộc chiến tranh xâm lược của ĐQ Mỹ nhằm bảo vệ MB, giải phóng MN
- *Phương châm*: Đánh lâu dài, dựa vào sức mình là chính, đồng thời tranh thủ thời cơ giành thắng lợi quyết định trong thời gian tương đối ngắn ở miền Nam
- *Tư tưởng chỉ đạo với MN*: giữ vững và phát triển thế tiến công, kiên quyết tiến công và liên tục tiến công; Kiên trì phương châm kết hợp QS với CT; triệt để thực hiện 3 mũi giáp công, đánh địch trên cả 3 vùng chiến lược
- *Tư tưởng chỉ đạo với MB*: chuyển hướng xây dựng kinh tế trong điều kiện có chiến tranh; tiến hành cuộc chiến tranh nhân dân để bảo vệ MB; động viên sức người sức của cao nhất để chi viện MN
 - Mối quan hệ giữa hai miền: miền Bắc là hậu phương lớn, miền Nam là tiền tuyến lớn.
 - 3. Ý nghĩa.

Thể hiện quyết tâm đánh Mỹ và thắng Mỹ, tinh thần cách mạng tiến công, tinh thần độc lập tự chủ, kiên trì với mục tiêu cách mạng.

Câu 9. Nội dung Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam do Đại hội 11 thông qua (bổ sung, phát triển Cương lĩnh năm 1991)?

- 1. Hoàn cảnh lịch sử.
- Đại hội lần thứ 11 của Đảng diễn ra vào tháng 1/2011 trong bối cảnh xu thế hòa bình hợp tác và phát triển là xu thế chính của thế giới.
- Sau 20 năm thực hiện Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ đi lên CNXH, đất nước đã đạt được nhiều thành tựu song cũng đứng trước những khó khăn, thách thức mới.
- Đại hội thông qua Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ đi lên CNXH (bổ sung, phát triển năm 2011) để tiếp tục phát triển đất nước toàn diện và bền vững.
 - 2. Những định hướng lớn về phát triển kinh tế.
- Phát triển nền kinh tế thị trường định hướng XHCN với nhiều hình thức sở hữu, nhiều thành phần kinh tế, trong đó kinh tế nhà nước giữ vai trò chủ đạo.
- Các thành phần kinh tế bình đẳng trước pháp luật, cùng phát triển lâu dài, hợp tác và cạnh tranh lành mạnh.

- Coi phát triển kinh tế là nhiệm vụ trung tâm, thực hiện CNH, HĐH đất nước gắn với phát triển kinh tế tri thức, bảo vệ tài nguyên môi trường.
 - Xây dựng CCKT hợp lý, hiện đại, gắn kết chặt chẽ công nghiệp, nông nghiệp, dịch vụ.
- Xây dựng nền kinh tế độc lập, tự chủ, đồng thời chủ động, tích cực hội nhập kinh tế quốc tế.
 - 3. Những định hướng lớn về phát triển văn hóa, xã hội.
- Xây dựng nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, thấm nhuần tinh thần nhân văn, dân chủ, tiến bộ.
- Xây dựng con người Việt Nam giàu lòng yêu nước, có ý thức làm chủ, có trách nhiệm công dân, có tri thức, sức khỏe, lao động giởi, sống có văn hóa, có tinh thần quốc tế chân chính.
- Coi phát triển giáo dục và đào tạo cùng với phát triển khoa học và công nghệ là quốc sách hàng đầu.
 - Kết hợp tăng trưởng kinh tế với tiến bộ xã hội.
- Xây dựng một cộng đồng xã hội văn minh, trong đó các giai cấp, tầng lớp dân cư đoàn kết, bình đẳng về nghĩa vụ và quyền lợi.
 - Thực hiện chính sách bình đẳng, đoàn kết, tôn trọng và giúp đỡ nhau giữa các dân tộc.
 - Tôn trọng và bảo đảm quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo theo quy định của pháp luật.
 - 4. Ý nghĩa.
- Cương lĩnh có ý nghĩa quan trọng về lý luận và thực tiễn, là sự vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh, thể hiện nhận thức mới về CNXH và con đường đi lên CNXH.
- Là cơ sở đoàn kết, thống nhất giữa tư tưởng và hành động vì sự nghiệp xây dựng đất nước từng bước quá độ lên CNXH.